

NGHỊ QUYẾT

Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯỜI MỐT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Thông báo số 1691-TB/TU ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Xét Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 488/BC-KTNS ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi một nhất trí thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Bộ xây dựng;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{VA}.

CHỦ TỌA KỶ HỌP

**Phó Chủ tịch Thường trực HĐND
Lê Xuân Tiến**

**Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực
hoạt động kinh tế xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

(Kèm theo Nghị quyết số 476/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
1	Lập các đồ án quy hoạch theo phân cấp
1.1	<i>Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị</i>
1.2	<i>Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng</i>
1.3	<i>Quy hoạch xây dựng nông thôn</i>
1.4	<i>Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật (Cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn, nghĩa trang, cây xanh, chiếu sáng)</i>
2	Nghiên cứu thiết kế điển hình, thiết kế mẫu trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước của ngành xây dựng
-	<i>Nghiên cứu thiết kế điển hình, thiết kế mẫu gồm: trụ sở cơ quan, các công trình công cộng, trường học, nhà ở, các công trình văn hoá,...</i>
3	Đo đạc, thành lập bản đồ chuyên ngành xây dựng. Tính toán, xác nhận số liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra các công trình xây dựng
4	Lập Quy chế quản lý Kiến trúc theo phân cấp
5	Lập điều chỉnh quy chế quản lý Kiến trúc trên địa bàn tỉnh theo phân cấp